

BÁO CÁO CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

I. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 đánh dấu một năm thành công đối với ngành thủy sản với kim ngạch xuất khẩu đạt 9 tỷ USD, tăng 8,4% so với năm trước, trong đó, đặc biệt ngành cá tra tạo được tốc độ tăng trưởng đột phá với kim ngạch đạt 2,26 tỷ USD, tăng 26,4% so với năm trước, cao nhất từ trước đến nay.

Với mô hình sản xuất khép kín được đầu tư từ nhiều năm qua và những thuận lợi về thị trường, vùng nguyên liệu từ năm 2017 từ đó năm 2018 là một năm tăng trưởng vượt bậc của Công ty Cổ Phần Nam Việt, với kim ngạch xuất khẩu đạt 145 triệu USD, tăng 56% so với năm 2017.

Hiện nay, Công ty đảm bảo tự chủ 100% thức ăn cho việc nuôi trồng, 100% cá nguyên liệu cho các nhà máy chế biến, trong đó:

- 8 lines nhà máy thức ăn với công suất 800 tấn thành phẩm/ngày.
- 21 vùng nuôi cá với tổng diện tích mặt nước đạt 250ha. Trong năm 2018, công ty đầu tư 540 tỷ vốn thành lập Công ty TNHH MTV NTTS Nam Việt – Bình Phú với diện tích gần 600ha phục vụ cho việc nuôi trồng. Theo kế hoạch đến cuối năm 2019 vùng nuôi này sẽ cho sản lượng phục vụ sản xuất.
- 3 nhà máy chế biến với tổng công suất thiết kế 600 tấn cá nguyên liệu/ngày, gồm:
 - + Nhà máy Ấn Độ Dương: 400 tấn cá nguyên liệu/ngày
 - + Nhà máy Nam Việt: 120 tấn cá nguyên liệu/ngày
 - + Nhà máy Thái Bình Dương: 80 tấn cá nguyên liệu/ngày

Kết quả SXKD trong năm 2018

Các chỉ tiêu hợp nhất

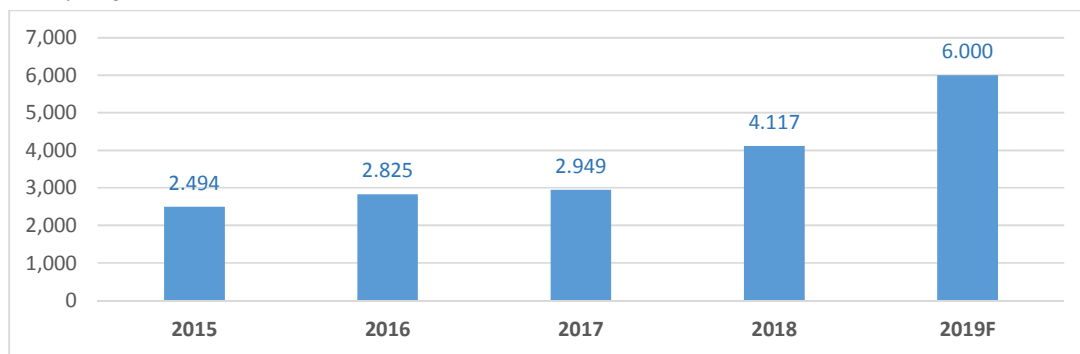
Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018	Tăng/giảm trong năm
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.949	4.117	39,6 %
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	167	690	4,1 lần
Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	144	604	4,2 lần
EPS	Đồng/CP	1.142	4.811	4,2 lần
Cổ tức chi trả/vốn điều lệ	%	12%	12%	
Số lượng lao động	Người	3.822	4.634	21,24 %
Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/người/tháng	5,4	8	

Về Doanh thu

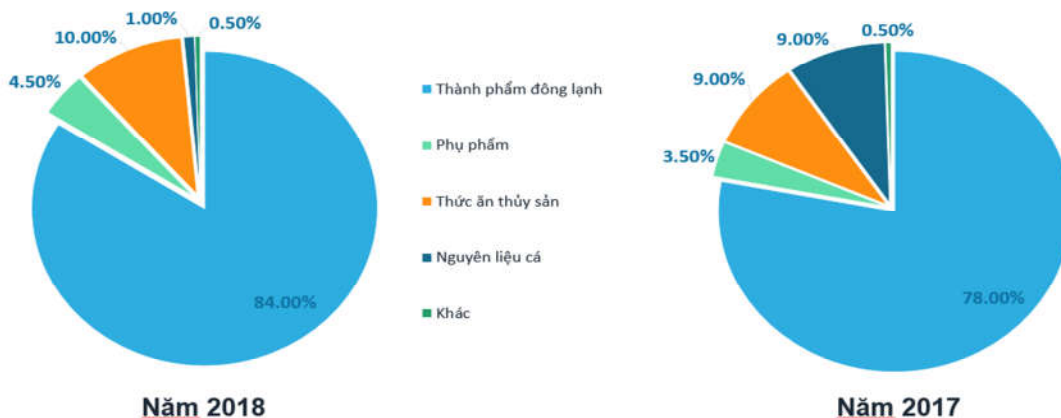
Doanh thu thuần của toàn công ty trong năm 2018 đạt 4.117 tỷ đồng, cao hơn 39,6% so với cùng kì năm trước và vẫn trong xu hướng tăng từ năm 2015. Tăng trưởng doanh thu trong năm 2018 khả quan do doanh thu từ các thị trường mà Navico xuất sang đều tăng, giá bán tốt, cùng với tự chủ nguồn nguyên liệu cá để chế biến xuất khẩu, công ty kiểm soát được nguyên liệu và chi phí đầu vào từ đó sản phẩm của Navico có giá thành cạnh tranh nhất trên thị trường.

Tăng trưởng doanh thu qua các năm:

DVT: tỷ đồng



Về cơ cấu doanh thu:



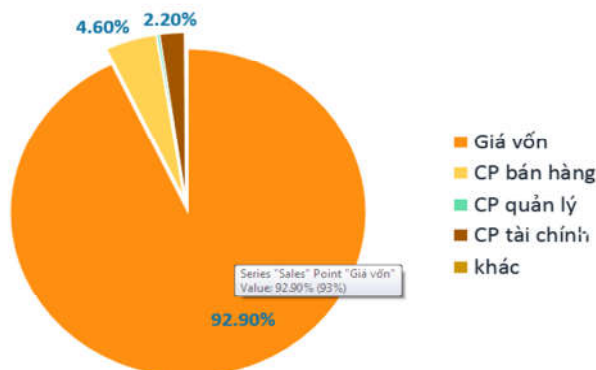
Doanh thu bán thành phẩm đông lạnh vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu doanh thu của Navico chiếm 84%, tăng 7,7% so với năm trước. Doanh thu mảng thức ăn, phụ phẩm có tăng trưởng tương đối so với năm trước.

Về lợi nhuận gộp

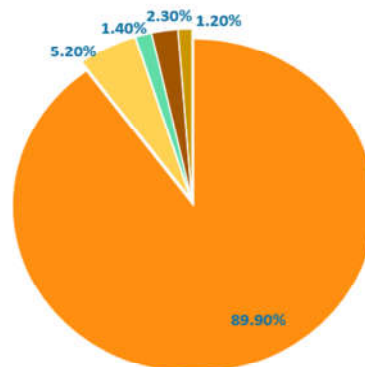
Năm 2018 Nam Việt ghi nhận lợi nhuận gộp đạt 862 tỷ đồng, cao hơn 99,5% so với năm 2017. Đồng thời biên lợi nhuận của Công ty cũng được cải thiện nhờ ổn định được giá vốn hàng bán.

Về cơ cấu chi phí hoạt động

Cơ cấu chi phí hoạt động của Navico



Năm 2018



Năm 2017

Giá vốn hàng bán vẫn là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu chi phí của Navico. Chi phí giá vốn hàng bán trong năm 2018 chiếm 92,9% tổng chi phí, tăng nhẹ 3% trong cơ cấu chi phí so với năm 2017.

Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí tài chính đều giảm so với năm 2017.

Công ty có chính sách quản lý chi phí hoạt động chặt chẽ hơn và cắt giảm được phần nào những chi phí hoạt động không tốt.

2. Tình hình tài chính

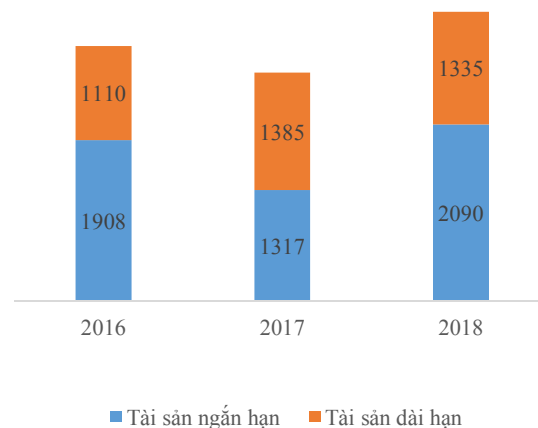
Tình hình tài sản

Tính đến 31/12/2018, giá trị tổng tài sản đạt 3.425 tỷ đồng, cao hơn hơn 26,76% so với năm 2017. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 64,02%, tăng 31,35% trong cơ cấu tài sản so với năm 2017.

Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho của Công ty chiếm tỷ trọng lớn nhất, đạt 46%, tiếp đến là các khoản phải thu ngắn hạn, đầu tư tài chính ngắn hạn và tiền, các khoản mục này lần lượt chiếm 27,2%, 21,5% và 3,3%.

Đối với tài sản dài hạn, tài sản cố định là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt 41%. Ngoài ra, các khoản chi phí xây dựng dở dang và mục đầu tư tài chính dài hạn cũng chiếm phần lớn trong cơ cấu tài sản dài hạn, tương ứng 29,4% và 24,3%, còn lại các mục khác chiếm 5,3%.

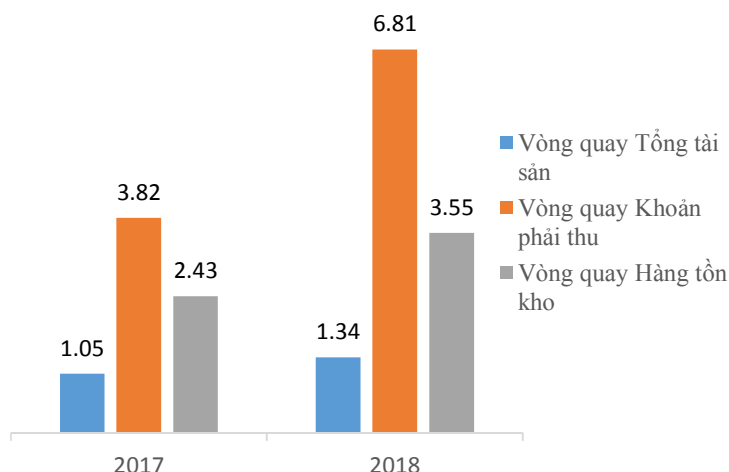
Cơ cấu tài sản (tỷ đồng)



Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Navico trong năm 2018 tăng so với năm 2017, trong đó:

- Vòng quay tổng tài sản được cải thiện khi tăng từ 1,05 lên 1,34 vòng.
- Vòng quay khoản phải thu tăng từ 3,82 vòng lên 6,81 vòng.
- Vòng quay hàng tồn kho của Nam Việt trong năm 2018 đạt 3,55 vòng; tăng 1,12 vòng so với năm 2017.

Một số chỉ tiêu về năng lực hoạt động



Tình hình nợ phải trả

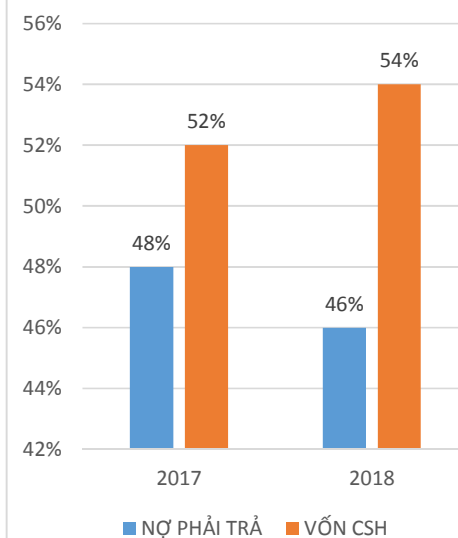
Tại thời điểm 31/12/2018, Tổng nợ của Công ty là 1.577 tỷ đồng, chiếm 46% cơ cấu tài sản của Navico (*Nếu như loại bỏ phần nợ vay tương ứng với phần đầu tư tài chính của công ty là 628 tỷ đồng, thì nợ chỉ chiếm 27,7%*). So với năm 2017, cơ cấu nợ/tổng tài sản của công ty giảm gần 5%.

Nhìn chung, cơ cấu nợ này ở mức tốt so với các doanh nghiệp trong cùng ngành.

Trong đó, nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng chủ yếu là 99,36% trong tổng nợ, ở mức 1567 tỷ đồng, tăng 335 tỷ đồng so với năm 2017. Nợ dài hạn là 9,5 tỷ đồng, giảm 66,5 tỷ đồng so với năm 2017. Nợ của Công ty chủ yếu được vay bằng VND.

Bên cạnh đó, chi phí lãi ngân hàng tiếp tục giảm mạnh chỉ còn 45,9 tỷ đồng, giảm 10,9 tỷ đồng so với năm 2017.

Cơ cấu nguồn vốn



Trên thực tế, Công ty luôn coi trọng công tác quản trị rủi ro nói chung và đặc biệt là rủi ro thanh khoản nói riêng. Ban điều hành luôn giám sát hoạt động quản lý rủi ro thông qua việc thường xuyên theo dõi yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động dòng tiền của Công ty.

- **Về ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá:**

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của đồng USD.

• **Về ảnh hưởng của chênh lệch lãi vay**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2017	2018
Vay ngắn hạn	Tỷ đồng	1.025,2	1.251,1
Vay dài hạn	Tỷ đồng	76,1	9,5
Chi phí lãi vay	Tỷ đồng	56,8	45,9
Chi phí lãi vay/ Doanh thu thuần	%	1,9%	1,1%

Năm 2018, lãi vay công ty phải trả là 45,9 tỷ đồng, giảm so với năm 2017 do công ty giảm nợ vay cả dài hạn và ngắn hạn. Tỷ lệ chi phí lãi vay trên doanh thu thuần giảm từ 1,9% xuống 1,1%. Đây là mức thấp và thể hiện công ty không chịu nhiều rủi ro về biến động lãi suất.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

► *Cơ cấu tổ chức:*

- *Tháng 08/2018:* Nhà máy Nam Việt, Nhà máy Thái Bình Dương chính thức hoạt động trở lại từ đó tăng sản lượng sản xuất cũng như xuất khẩu.
- *Tháng 11/2018:* Công ty Cổ Phần Nam Việt đầu tư góp 100% vào Công ty TNHH MTV NTTS Nam Việt Bình Phú. Với diện tích gần 600 ha phục vụ cho công tác nuôi trồng. Dự kiến cuối năm 2019 vùng nuôi này sẽ cho sản lượng phục vụ sản xuất.

► *Cải thiện năng suất lao động:* Trong năm qua, Navico đã thực hiện định biên các bộ phận gián tiếp và áp dụng công nghệ vào các công tác nghiệp vụ và quản lý từ đó giảm chi phí tiền lương.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Triển vọng thị trường xuất khẩu cá tra năm 2019

Năm 2018, xuất khẩu cá tra có sự phát triển ngoạn mục, từ kim ngạch 1,78 tỷ USD năm 2017 bật lên đạt mức kỷ lục 2,26 tỷ USD, tăng trưởng 26,4% so với năm 2017. Trên thực tế, trong khi suốt 5 năm qua, kim ngạch xuất khẩu cá tra chỉ từ 1,5 đến 1,8 tỷ USD.

Sự tăng trưởng vượt bậc đối với cá tra có được là nhờ sự cộng hưởng từ nhiều yếu tố. Đầu tiên là nền tảng từ năm 2017 đã có những kết quả tốt, cá tra ở mức giá cao. Một phần quan trọng là các doanh nghiệp cá tra đã ý thức được việc nâng cao chất lượng sản phẩm, tổ chức sản xuất theo chuỗi từ con giống đến chế biến, tiêu thụ đã giúp các doanh nghiệp chủ động nguồn cung để đưa ra thị trường. Ngoài ra, năm 2018, nhu cầu từ các thị trường đều tăng. Đáng chú ý là Mỹ là thị trường tăng trưởng cao nhất với tốc độ 54,5%, chiếm 24,2% thị phần, trở lại là thị trường số 1 của cá tra Việt Nam.

Năm 2019 cá tra vẫn còn đà phát triển tốt, xuất khẩu cá tra sang thị trường Trung Quốc còn nhiều tiềm năng do nhu cầu tiêu thụ lớn, sản phẩm đa dạng, thị trường gần. Giá

cá tra cuối năm 2018 vẫn duy trì ở mức cao khiến người nuôi trồng được lợi lớn, nguyên nhân là nguồn cung cá nguyên liệu giống hiện vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu, do tình hình thời tiết ảnh hưởng đến việc ương giống. Đầu năm 2019, xuất khẩu cá tra vẫn duy trì nhịp độ tốt, dự báo giá cá sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao và nhu cầu từ thị trường Trung Quốc sẽ tăng lên. Đây hứa hẹn là cơ hội lớn để Navico tăng trưởng doanh thu trong năm 2019.

Tuy nhiên, vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro và sẽ có những tác động nhất định đến nhu cầu nhập khẩu thủy sản toàn cầu; sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường thủy sản thế giới cả về giá, chất lượng

Tổng cục Thủy sản đặt mục tiêu xuất khẩu cá tra trong năm 2019 sẽ đạt kim ngạch xuất khẩu 2,4 tỷ USD

Mục tiêu – Chiến lược SXKD của NAVICO năm 2019:

Tiếp nối đà phát triển của năm 2018 cũng như hưởng lợi từ những thuận lợi trong bức tranh kinh tế chung, năm 2019, Ban lãnh đạo Navico đã đặt ra mục tiêu, chiến lược:

- Kế hoạch mở rộng hoạt động và đầu tư của NAVICO năm 2019 và trong tương lai:
 - Tích cực đi vào chất lượng của chuỗi sản xuất theo hướng nâng cao chất lượng, giảm chi phí, đảm bảo được môi trường. Thúc đẩy dự án vùng nuôi sớm đi vào hoạt động nhằm hoàn thành chuỗi giá trị khép kín và nâng sản lượng xuất khẩu.
 - Tìm kiếm thêm các khách hàng mới kết hợp với duy trì khách hàng hiện hữu để cải thiện thị phần cũng như thúc đẩy tăng trưởng của công ty.
- Mục tiêu dài hạn: tăng năng lực sản xuất và cải thiện kỹ thuật nuôi trồng, chế biến thủy sản để có sản phẩm đạt tiêu chuẩn tốt, ổn định, giá cả hợp lý.

Chỉ tiêu kế hoạch của NAVICO trong năm 2019

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019 (Tỷ đồng)
Tổng doanh thu	6.000
Tổng lợi nhuận sau thuế	700
Cổ tức	20%

II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình kinh tế, ngành sản xuất, xuất khẩu thủy sản năm 2018

Tình hình thế giới năm 2018 tăng trưởng chậm:

- Năm 2018, kinh tế toàn cầu có nhiều biến động. Căng thẳng thương mại Mỹ - Trung bùng phát ngay trong nửa đầu năm 2018 làm đảo lộn cục diện kinh tế toàn cầu. Sóng gió trong quan hệ thương mại Mỹ - Trung ảnh hưởng tiêu cực đến đà đi lên của kinh tế thế giới.

- Về phía Mỹ, hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ vào Trung Quốc giảm mạnh bắt đầu từ tháng 7-2018, sau khi cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc. Nền kinh tế đầu tàu thế giới, giảm tốc ngay trong những tháng cuối năm 2018, tuy nhiên vẫn duy trì được mức tăng trưởng.
- Tại châu Âu, tốc độ tăng trưởng kinh tế của châu lục này có bước chững lại trong năm 2018. Tiêu dùng cá nhân duy trì ở mức cao, tỷ lệ thất nghiệp xuống thấp là những yếu tố bảo đảm cho kinh tế châu Âu tăng trưởng trong năm tới.
- Xét về tổng thể, kinh tế Trung Quốc rơi vào tình trạng thiếu ổn định rõ rệt trong những tháng cuối năm 2018. Tuy nhiên, Trung Quốc là quốc gia được đánh giá là đã duy trì khả năng hồi phục phát triển và đa cải cách nhanh chóng. Giới chức nước này đã thực hiện một loạt các chính sách, biện pháp điều tiết nhằm giảm sự mất cân bằng kinh tế vĩ mô và hạn chế rủi ro tài chính mà không ảnh hưởng đáng kể đến tăng trưởng là quốc gia. Tính chung cả năm 2018, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Trung Quốc đạt nhịp độ tăng trưởng 6,5%.

Tăng trưởng trong nước khả quan, dần phục hồi và phát triển trở lại.

- Kinh tế tăng trưởng, trong đó kim ngạch xuất khẩu của nước ta tăng trưởng đáng kể khi đạt mức 244 tỷ USD với các mặt hàng có giá trị xuất khẩu cao như: Điện thoại và linh kiện, hàng dệt may, các sản phẩm điện tử, hàng giày dép, hàng thủy sản, gỗ,...
- Ngành thủy sản đánh dấu mức tăng trưởng 8.4% so với năm trước, trong đó ngành cá tra tăng trưởng mạnh ở mức 26,4% so với năm trước.
- Các doanh nghiệp trong nước được khuyến khích đầu tư phát triển.

Những thuận lợi điển hình cho Navico:

- Đồng USD đang lên giá, kích thích việc xuất khẩu hàng hóa, cũng như gia tăng lợi nhuận từ các hợp đồng thanh toán bằng USD của doanh nghiệp.
- Nhu cầu nhập khẩu cá tra của Trung Quốc vẫn là rất lớn do giá cả của Việt Nam khá phù hợp. Navico đã tìm được đối tác nhập khẩu vào thị trường này từ đó ổn định được đầu ra cho sản phẩm. Phần lớn khách hàng Trung Quốc nhập khẩu cá tra để chế biến các món ăn nhanh trong nhà hàng, khách sạn, bếp ăn tập thể, kể cả suất ăn phục vụ các chuyến bay.

Qua 1 năm thực hiện nhiệm vụ, hoạt động công ty có những điểm nổi bật như sau:

› Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018

Kết quả hoạt động SXKD Hợp nhất năm 2018 của Navico như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch	Kế hoạch 2018 (Tỷ đồng)	Thực hiện 2018 (Tỷ đồng)	Thực hiện/Kế hoạch (%)
Doanh thu thuần	3.200	4.117	28.7%
Tổng lợi nhuận sau thuế	250	604	141%

Kết quả thực hiện năm 2018 cho thấy công ty đã vượt chỉ tiêu doanh thu 28.7% và lợi nhuận vượt 141% so với kế hoạch đã đề ra. Trong năm 2018, sự tăng trưởng đột biến kết quả lợi nhuận có được do những thành quả tích cực như:

- **Công ty đầu tư theo chiều sâu của chuỗi giá trị:** ổn định nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất, cùng với việc phát triển của các thị trường. Từ đó, biên lợi nhuận của công ty được tăng cao. Thời gian tới, công ty tiếp tục triển khai nuôi cá nguyên liệu để đáp ứng được yêu cầu cá nguyên liệu cho nhà máy từ cung ứng sản lượng, an toàn, ổn định chất lượng và chi phí cạnh tranh được với giá cả thị trường.
- Các đơn hàng xuất khẩu thực hiện khá tốt và đem lại lợi nhuận cao cho công ty bằng sự phối hợp tốt giữa các bộ phận từ khâu đầu triển khai đơn hàng đến khâu cuối trong quá trình thực hiện các đơn hàng.
- Tiếp tục duy trì và cải tiến các cuộc họp phân tích, thảo luận chuyên sâu về những tồn tại và có giải pháp khắc phục nhanh, thỏa mãn tốt các yêu cầu khách hàng.
- Đội ngũ quản lý và công nhân viên tại các đơn vị ngày càng chủ động hơn trong nhiệm vụ được giao, luôn cải tiến đổi mới trong công việc..., góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu được giao.

Song song đầu tư cho hoạt động sản xuất hiện tại, công ty vẫn đang tiếp tục thoái vốn tại các dự án đầu tư vào công ty liên kết hoạt động không hiệu quả.

Công tác quản lý chất lượng sản phẩm: Năm qua, Navico đã triển khai và tổ chức tốt hệ thống đảm bảo chất lượng tại hai nhà máy chủ lực là nhà máy Nam Việt và nhà máy Ấn Độ Dương, thực hiện và đảm bảo ổn định chất lượng cho các đơn hàng xuất khẩu, đáp ứng tốt chất lượng hàng xuất xưởng.

Các công tác khác

Công tác kiểm soát chi phí và tiết kiệm chi phí luôn được các đơn vị nghiệp vụ kế toán, mua hàng, sản xuất ... quan tâm và theo sát tình hình chi phí trong hoạt động thông qua phân tích ngay những nguyên nhân làm chi phí tăng cao và giải pháp khắc phục tương ứng; kiểm soát tốt công việc giao nhận, xuất nhập hàng hóa ..., góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn trong sản xuất kinh doanh.

Trong quản lý, công ty luôn phát triển, khai thác và ứng dụng phần mềm ERP/công cụ quản lý sản xuất kinh doanh công ty, phân tích hiệu quả hoạt động và có các giải pháp phù hợp nâng cao hiệu.

Thực hiện đầy đủ các chế độ kế toán, chính sách do Nhà nước ban hành, tuân thủ các yêu cầu về chuẩn mực kế toán do nhà nước quy định, lưu trữ, sắp xếp tốt các chứng từ, hồ sơ kế toán đáp ứng nhanh các yêu cầu kiểm tra, kiểm toán của cơ quan Nhà nước.

Trách nhiệm với môi trường, xã hội, cộng đồng:

Công ty đã kiểm soát và tuân thủ việc bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất theo quy định Cơ quan Nhà nước, luôn quan tâm tới thực hiện các hoạt động xã hội, cộng đồng tại địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Chỉ đạo, giám sát, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Đánh giá về Ban Tổng Giám đốc công ty

- Nhờ việc chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nam Việt, nên công tác quản trị và điều hành Công ty có sự thống nhất trong mục tiêu tối đa hóa giá trị cho cổ đông. Trong chỉ đạo, điều hành Ban Tổng giám đốc luôn lấy hiệu quả kinh tế & lợi nhuận làm mục tiêu hành động, luôn sâu sát với công việc, có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đem lại hiệu quả cao nhất cho công ty.
- Đội ngũ lãnh đạo có tư duy tổng hợp, phân tích tìm ra những nguyên nhân yếu kém và các giải pháp cải tiến, khắc phục kịp thời những hạn chế trong điều hành, ngăn chặn thất thoát thiệt hại cho công ty.
- Gương mẫu chấp hành đầy đủ và nghiêm túc các quy định trong điều lệ Công ty, thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định pháp luật
- Trong công tác điều hành, Ban Tổng giám đốc có tư duy sáng tạo, triển khai chương trình đánh giá cụ thể, chính xác năng lực từng cá nhân, tập thể, có phương án để nâng cao hiệu quả lao động, phối hợp giữa các phòng ban của Công ty.

Kết quả đạt được

Mặc dù trong năm 2018 công ty đã gặp phải rất nhiều khó khăn về cạnh tranh và thị trường, Ban giám đốc đã lãnh đạo công ty thực hiện rất tốt nhiệm vụ kinh doanh, Công ty có lợi nhuận vượt 141% chỉ tiêu đề ra.

Các mặt tồn tại cần Ban Tổng giám đốc tập trung cải tiến trong thời gian tới

- Tích cực tìm kiếm thêm các đối tác, khách hàng mới để mở rộng thị trường.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm đầu ra để đáp ứng các quy chuẩn của từng quốc gia mà Công ty xuất khẩu sang.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

DOÃN TÔI